

## DANH SÁCH CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH KỸ QUỸ

*(Áp dụng từ ngày 07/08/2026)*

| STT | Mã CK | Tên công ty                                                   | Sàn giao dịch | Tỷ lệ cho vay (%) |
|-----|-------|---------------------------------------------------------------|---------------|-------------------|
| 1   | AAA   | Công ty Cổ phần Nhựa và Môi trường Xanh An Phát               | HOSE          | 40                |
| 2   | ACB   | Ngân hàng TMCP Á Châu                                         | HOSE          | 50                |
| 3   | AGG   | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia      | HOSE          | 30                |
| 4   | ANV   | Công ty Cổ phần Nam Việt                                      | HOSE          | 40                |
| 5   | ASM   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai                              | HOSE          | 30                |
| 6   | AST   | CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco                                | HOSE          | 20                |
| 7   | BAF   | Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam                      | HOSE          | 40                |
| 8   | BCM   | Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP          | HOSE          | 50                |
| 9   | BFC   | Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền                            | HOSE          | 40                |
| 10  | BIC   | Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam | HOSE          | 30                |
| 11  | BID   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam    | HOSE          | 50                |
| 12  | BMC   | Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định                          | HOSE          | 30                |
| 13  | BMP   | Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh                                | HOSE          | 40                |
| 14  | BSI   | CTCP Chứng Khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam      | HOSE          | 40                |
| 15  | BVH   | Tập đoàn Bảo Việt                                             | HOSE          | 40                |
| 16  | BVS   | Công ty Cổ phần chứng khoán Bảo Việt                          | HNX           | 40                |
| 17  | BWE   | Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương                  | HOSE          | 40                |
| 18  | CEO   | Công ty Cổ phần Tập đoàn C.E.O                                | HNX           | 40                |
| 19  | CHP   | Công ty cổ phần Thủy điện Miền Trung                          | HOSE          | 20                |
| 20  | CII   | Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh | HOSE          | 40                |
| 21  | CMG   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC                        | HOSE          | 40                |
| 22  | CNG   | Công ty Cổ phần CNG Việt Nam                                  | HOSE          | 30                |
| 23  | CRC   | Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam                       | HOSE          | 10                |
| 24  | CSM   | Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam                   | HOSE          | 40                |
| 25  | CSV   | Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam                      | HOSE          | 50                |

| STT | Mã CK | Tên công ty                                                      | Sàn giao dịch | Tỷ lệ cho vay (%) |
|-----|-------|------------------------------------------------------------------|---------------|-------------------|
| 26  | CTD   | Công ty Cổ phần Xây dựng COTECCONS                               | HOSE          | 50                |
| 27  | CTG   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam                | HOSE          | 50                |
| 28  | CTR   | Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel                          | HOSE          | 40                |
| 29  | CTS   | Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam       | HOSE          | 40                |
| 30  | DBC   | Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam                         | HOSE          | 40                |
| 31  | DBD   | Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định             | HOSE          | 40                |
| 32  | DCM   | Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau                          | HOSE          | 50                |
| 33  | DGW   | Công ty Cổ phần Thế Giới Số                                      | HOSE          | 50                |
| 34  | DHA   | Công ty Cổ phần Hóa An                                           | HOSE          | 40                |
| 35  | DHC   | Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre                                 | HOSE          | 40                |
| 36  | DHG   | Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang                                   | HOSE          | 20                |
| 37  | DHT   | CTCP Dược phẩm Hà Tây                                            | HNX           | 20                |
| 38  | DIG   | Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng                  | HOSE          | 40                |
| 39  | DPG   | Công ty Cổ phần Đạt Phương                                       | HOSE          | 40                |
| 40  | DPM   | Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Công ty Cổ phần      | HOSE          | 50                |
| 41  | DPR   | Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú                                  | HOSE          | 40                |
| 42  | DRC   | Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng                                   | HOSE          | 40                |
| 43  | DVM   | Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam                               | HNX           | 30                |
| 44  | DVP   | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ                | HOSE          | 20                |
| 45  | DXG   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh                                | HOSE          | 40                |
| 46  | DXP   | Công ty cổ phần Cảng Đoạn Xá                                     | HNX           | 30                |
| 47  | EIB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam             | HOSE          | 40                |
| 48  | ELC   | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ Điện tử - Viễn Thông | HOSE          | 40                |
| 49  | EVF   | Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực                               | HOSE          | 40                |
| 50  | FCN   | Công ty Cổ phần FECON                                            | HOSE          | 40                |
| 51  | FMC   | Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta                                 | HOSE          | 40                |
| 52  | FPT   | Công ty Cổ phần FPT                                              | HOSE          | 50                |

| STT | Mã CK | Tên công ty                                               | Sàn giao dịch | Tỷ lệ cho vay (%) |
|-----|-------|-----------------------------------------------------------|---------------|-------------------|
| 53  | FRT   | Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT                    | HOSE          | 20                |
| 54  | FTS   | Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT                           | HOSE          | 40                |
| 55  | GAS   | Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần               | HOSE          | 50                |
| 56  | GEG   | Công ty Cổ phần Điện Gia Lai                              | HOSE          | 40                |
| 57  | GEX   | Công ty Cổ Phần Tập đoàn GELEX                            | HOSE          | 50                |
| 58  | GMD   | Công ty Cổ phần GEMADEPT                                  | HOSE          | 50                |
| 59  | GSP   | Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế              | HOSE          | 40                |
| 60  | GVR   | Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam                      | HOSE          | 50                |
| 61  | HAG   | CTCP Hoàng Anh Gia Lai                                    | HOSE          | 50                |
| 62  | HAH   | Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An                  | HOSE          | 40                |
| 63  | HAX   | Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh                    | HOSE          | 40                |
| 64  | HCM   | Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh         | HOSE          | 50                |
| 65  | HDB   | Ngân hàng TMCP Phát triển TP.Hồ Chí Minh                  | HOSE          | 50                |
| 66  | HDC   | Công ty Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu          | HOSE          | 30                |
| 67  | HDG   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô                            | HOSE          | 50                |
| 68  | HHS   | Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy                  | HOSE          | 30                |
| 69  | HHV   | Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả          | HOSE          | 40                |
| 70  | HPG   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát                         | HOSE          | 50                |
| 71  | HSG   | Công ty cổ phần tập đoàn Hoa Sen                          | HOSE          | 50                |
| 72  | HT1   | Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên                     | HOSE          | 40                |
| 73  | HUT   | Công ty Cổ phần Tasco                                     | HNX           | 40                |
| 74  | IDC   | Tổng Công ty IDICO – Công ty cổ phần                      | HNX           | 50                |
| 75  | IJC   | Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật               | HOSE          | 40                |
| 76  | IMP   | Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm                       | HOSE          | 40                |
| 77  | KBC   | Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc – Công ty Cổ phần | HOSE          | 40                |
| 78  | KDH   | Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền       | HOSE          | 50                |
| 79  | KSB   | Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương         | HOSE          | 40                |
| 80  | LAS   | Công ty Cổ phần Supe Photphát và Hóa chất Lâm Thao        | HNX           | 40                |

| STT | Mã CK | Tên công ty                                      | Sàn giao dịch | Tỷ lệ cho vay (%) |
|-----|-------|--------------------------------------------------|---------------|-------------------|
| 81  | LCG   | Công ty Cổ phần LIZEN                            | HOSE          | 40                |
| 82  | LHC   | CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng        | HNX           | 20                |
| 83  | LHG   | Công ty Cổ phần Long Hậu                         | HOSE          | 40                |
| 84  | LIX   | Công ty Cổ phần Bột giặt LIX                     | HOSE          | 30                |
| 85  | LPB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam   | HOSE          | 50                |
| 86  | LSS   | Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn                | HOSE          | 40                |
| 87  | MBB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội            | HOSE          | 50                |
| 88  | MBS   | Công ty cổ phần Chứng khoán MB                   | HNX           | 40                |
| 89  | MIG   | Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội           | HOSE          | 40                |
| 90  | MSB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam   | HOSE          | 50                |
| 91  | MSH   | Công ty Cổ phần May Sông Hồng                    | HOSE          | 30                |
| 92  | MSN   | Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan                   | HOSE          | 50                |
| 93  | MWG   | Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động          | HOSE          | 50                |
| 94  | NAB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á               | HOSE          | 40                |
| 95  | NAF   | Công ty Cổ phần Nafoods Group                    | HOSE          | 40                |
| 96  | NCT   | Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài         | HOSE          | 20                |
| 97  | NHH   | Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội                      | HOSE          | 30                |
| 98  | NKG   | Công ty Cổ phần Thép Nam Kim                     | HOSE          | 40                |
| 99  | NLG   | Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long                  | HOSE          | 50                |
| 100 | NT2   | Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2    | HOSE          | 40                |
| 101 | NTP   | Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên- Tiền Phong      | HNX           | 50                |
| 102 | NVL   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va     | HOSE          | 30                |
| 103 | OCB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông         | HOSE          | 50                |
| 104 | PAC   | Công ty Cổ phần PinẮc quy miền Nam               | HOSE          | 40                |
| 105 | PAN   | Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN                     | HOSE          | 40                |
| 106 | PDR   | Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt | HOSE          | 30                |
| 107 | PET   | Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí    | HOSE          | 30                |
| 108 | PGC   | Tổng Công ty Gas Petrolimex - Công ty Cổ phần    | HOSE          | 20                |
| 109 | PHR   | Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa                 | HOSE          | 50                |
| 110 | PLC   | Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP             | HNX           | 40                |
| 111 | PLX   | Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam                       | HOSE          | 50                |

| STT | Mã CK | Tên công ty                                              | Sàn giao dịch | Tỷ lệ cho vay (%) |
|-----|-------|----------------------------------------------------------|---------------|-------------------|
| 112 | POW   | Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam                   | HOSE          | 50                |
| 113 | PPC   | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại                       | HOSE          | 40                |
| 114 | PTB   | Công ty Cổ phần Phú Tài                                  | HOSE          | 30                |
| 115 | PVB   | Công ty cổ phần Bọc Ống Dầu khí Việt Nam                 | HNX           | 30                |
| 116 | PVC   | Tổng Công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP          | HNX           | 30                |
| 117 | PVD   | Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí      | HOSE          | 50                |
| 118 | PVI   | Công ty cổ phần PVI                                      | HNX           | 30                |
| 119 | PVS   | Tổng Công ty cổ phần Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam   | HNX           | 50                |
| 120 | PVT   | Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí                     | HOSE          | 50                |
| 121 | REE   | Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh                             | HOSE          | 50                |
| 122 | SAB   | Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn | HOSE          | 50                |
| 123 | SAM   | Công ty Cổ phần SAM Holdings                             | HOSE          | 20                |
| 124 | SBG   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba       | HOSE          | 30                |
| 125 | SBT   | Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa              | HOSE          | 40                |
| 126 | SCR   | Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín                | HOSE          | 30                |
| 127 | SCS   | Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn                 | HOSE          | 40                |
| 128 | SGN   | Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn                  | HOSE          | 20                |
| 129 | SGR   | Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn                      | HOSE          | 30                |
| 130 | SHB   | Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội                          | HOSE          | 50                |
| 131 | SHS   | Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội             | HNX           | 40                |
| 132 | SIP   | Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG                       | HOSE          | 40                |
| 133 | SJD   | Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn                        | HOSE          | 30                |
| 134 | SKG   | Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang       | HOSE          | 30                |
| 135 | SMB   | Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung                 | HOSE          | 20                |
| 136 | SSB   | Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á                  | HOSE          | 50                |
| 137 | SSI   | Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI                          | HOSE          | 50                |
| 138 | STB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín          | HOSE          | 50                |
| 139 | SZC   | Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức                        | HOSE          | 50                |

| STT | Mã CK | Tên công ty                                                | Sàn giao dịch | Tỷ lệ cho vay (%) |
|-----|-------|------------------------------------------------------------|---------------|-------------------|
| 140 | TCB   | Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam                          | HOSE          | 50                |
| 141 | TCH   | Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy         | HOSE          | 30                |
| 142 | TCL   | Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng   | HOSE          | 30                |
| 143 | TCM   | Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công   | HOSE          | 40                |
| 144 | TDM   | Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một                           | HOSE          | 20                |
| 145 | TIP   | Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa       | HOSE          | 40                |
| 146 | TLG   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long                        | HOSE          | 40                |
| 147 | TNG   | Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG                   | HNX           | 40                |
| 148 | TPB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong                    | HOSE          | 50                |
| 149 | TRC   | Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh                            | HOSE          | 30                |
| 150 | TTA   | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành | HOSE          | 30                |
| 151 | TV2   | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2                     | HOSE          | 40                |
| 152 | VC3   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông                       | HNX           | 30                |
| 153 | VCB   | Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam                       | HOSE          | 50                |
| 154 | VCG   | Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam   | HOSE          | 50                |
| 155 | VCI   | Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap                        | HOSE          | 50                |
| 156 | VCS   | Công ty cổ phần VICOSTONE                                  | HNX           | 40                |
| 157 | VDS   | Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt                      | HOSE          | 40                |
| 158 | VFG   | Công ty Cổ phần Khử Trùng Việt Nam                         | HOSE          | 20                |
| 159 | VGC   | Tổng Công ty Viglacera - CTCP                              | HOSE          | 50                |
| 160 | VGS   | Công ty Cổ phần ống thép Việt Đức VG PIPE                  | HNX           | 30                |
| 161 | VHC   | Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn                                  | HOSE          | 50                |
| 162 | VHM   | Công ty Cổ phần Vinhomes                                   | HOSE          | 50                |
| 163 | VIB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam              | HOSE          | 50                |
| 164 | VIC   | Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần                        | HOSE          | 40                |
| 165 | VIP   | Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO                     | HOSE          | 40                |
| 166 | VIX   | Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX                            | HOSE          | 40                |
| 167 | VJC   | Công ty Cổ phần Hàng không VietJet                         | HOSE          | 50                |

| STT | Mã CK | Tên công ty                                         | Sàn giao dịch | Tỷ lệ cho vay (%) |
|-----|-------|-----------------------------------------------------|---------------|-------------------|
| 168 | VND   | Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT                | HOSE          | 40                |
| 169 | VNM   | Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam                        | HOSE          | 50                |
| 170 | VNR   | Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam | HNX           | 20                |
| 171 | VPB   | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng                 | HOSE          | 50                |
| 172 | VPI   | Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú - Invest             | HOSE          | 30                |
| 173 | VRE   | Công ty Cổ phần Vincom Retail                       | HOSE          | 50                |
| 174 | VSC   | Công ty Cổ phần Container Việt Nam                  | HOSE          | 40                |
| 175 | VTP   | Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel              | HOSE          | 40                |

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VTG TRÂN TRỌNG THÔNG BÁO!**